

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kỹ thuật và dự toán kinh phí đo vẽ bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất – Dự án thủy lợi Phước Hòa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về việc thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 7/02/2007 của liên Bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đo đạc bản đồ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 28/05/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 39/TTr-SNN-BQL ngày 10/04/2015 và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 539/STNMT-ĐKĐĐ ngày 08/04/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kỹ thuật và dự toán kinh phí đo vẽ bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn các xã Minh Lập, Nha Bích, Minh Thành huyện Chơn Thành thuộc Dự án thủy lợi Phước Hòa, gồm các nội dung chính như sau:

1. Nhiệm vụ:

- Xây dựng lưới địa chính có đo nối độ cao và đo bản đồ địa chính thống nhất theo hệ tọa độ VN-2000, độ cao quốc gia, làm cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai của chính quyền nhà nước các cấp và giúp người sử dụng đất thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

- Đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho những hộ dân phải điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi Dự án thủy lợi Phước Hòa.

2. Số lượng hộ đo đạc lập hồ sơ cấp giấy CNQSD đất: 100 hộ.

- Diện tích đo: Dự kiến 100 ha.
- Khối lượng công việc:
 - + Đo nối địa chính: 02 điểm.
 - + Xây dựng lưới địa chính: 06 điểm.
 - + Đo vẽ bản đồ địa chính: 100 ha.
 - + Đăng ký đất đai: 100 hộ.

3. Dự toán kinh phí: 213.354.048 đồng (Hai trăm mười ba triệu, ba trăm năm mươi bốn nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng).

Bao gồm:

- | | |
|--|------------------|
| - Đo nối địa chính: | 3.869.078 đồng |
| - Xây dựng lưới địa chính: | 34.781.742 đồng |
| - Đo vẽ bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000: | 83.615.632 đồng |
| - Chính lý bản đồ: | 15.705.287 đồng |
| - Đăng ký đất đai, lập HSDC: | 40.993.999 đồng |
| - Chi phí chịu thuế tính trước: | 9.843.116 đồng |
| - Khảo sát thiết kế, lập phương án: | 5.149.372 đồng |
| - Giá trị trước thuế: | 193.958.225 đồng |
| - Thuế GTGT: | 19.395.823 đồng |

(Chi tiết có Báo cáo kỹ thuật và dự toán kèm theo)

4. Chủ đầu tư: Sở nông nghiệp và PTNT Bình Phước.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2015.

6. Nguồn vốn: Vốn Dự án thủy lợi Phước Hòa.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Chơn Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Điều 3;
- LĐVP, phòng: KTN;
- Lưu: VT (Th 04-015).



Nguyễn Văn Trâm